

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Bình Dương

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020;

Xét Tờ trình số 5601/TTr-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra số 93/BC-HĐND ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Ban Pháp chế và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng: những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Bình Dương thuộc Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân 02 cấp tỉnh Bình Dương.

2. Mức chi hỗ trợ

a) Hỗ trợ công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm

- Cấp tỉnh:

+ Cơ quan điều tra: 1.700.000 đồng/vụ.

+ Viện kiểm sát nhân dân: 700.000 đồng/vụ.

- Cấp huyện:

+ Cơ quan điều tra: 900.000 đồng/vụ.

+ Viện kiểm sát nhân dân: 600.000 đồng/vụ.

b) Hỗ trợ công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự

- Cấp tỉnh:

+ Cơ quan điều tra: 2.200.000 đồng/vụ.

+ Viện kiểm sát nhân dân: 1.200.000 đồng/vụ.

+ Tòa án nhân dân: 1.400.000 đồng/vụ.

- Cấp huyện:

+ Cơ quan điều tra: 1.400.000 đồng/vụ.

+ Viện kiểm sát nhân dân: 800.000 đồng/vụ.

+ Tòa án nhân dân: 800.000 đồng/vụ.

3. Điều kiện hỗ trợ

a) Đối với công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm: phải có Quyết định khởi tố vụ án hình sự hoặc Quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

b) Đối với công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự

- Giai đoạn điều tra: phải có Bản kết luận điều tra vụ án hình sự hoặc Quyết định chuyển vụ án hình sự (ngoài tỉnh) để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

- Giai đoạn truy tố và kiểm sát xét xử: phải có Cáo trạng truy tố hoặc Bản án hoặc Quyết định đình chỉ vụ án hình sự.

- Giai đoạn xét xử: phải có Bản án hoặc Quyết định đình chỉ vụ án hình sự.

4. Việc lập dự toán, quyết toán

a) Đối với công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm: do Cơ quan điều tra thực hiện.

b) Đối với công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự: do từng ngành thực hiện.

5. Nguồn kinh phí thực hiện: từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành (kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa IX, kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ, Ban CTĐB;
- Bộ: Công an, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Trung tâm Công báo tỉnh, Website, Báo, Đài PT-TH;
- Phòng: TH, HCTCQT;
- Lưu: VT, Trg.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Minh